

TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC

*
Số 546-QĐ/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đông Xoài, ngày 22 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Đề án

“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016-2020”

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Bình Phước khóa X nhiệm kỳ 2015 - 2020;

Căn cứ Chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2016;

Xét đề nghị của Tổ Biên tập Đề án ***“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016 - 2020”***;

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án ***“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016-2020”***.

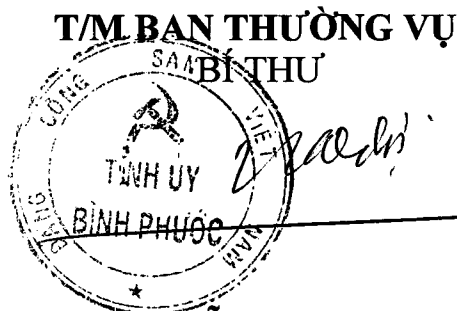
Điều 2. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và các cơ quan đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai, quán triệt và theo dõi, kiểm tra, tham mưu Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

Điều 3. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- BCĐTW về PCTN;
- Ban Nội chính TW;
- Như Điều 3;
- LĐVPTU, Phòng TH;
- Đăng Website Tỉnh ủy;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Nguyễn Văn Lợi

ĐỀ ÁN
TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC
PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 546 -QĐ/TU ngày 22 tháng 3 năm 2017)

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

- Phòng, chống tham nhũng (PCTN) là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí” nêu rõ: “...tham nhũng, lãng phí vẫn diễn ra nghiêm trọng ở nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều lĩnh vực với phạm vi rộng, tính chất phức tạp, gây hậu quả xấu về nhiều mặt, làm giảm sút lòng tin của nhân dân, là một trong những nguy cơ lớn đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta...”.

- Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết, với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự đồng tình ủng hộ của Nhân dân trong toàn tỉnh, công tác PCTN đã đạt được những kết quả tích cực.

Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo, nghiêm túc triển khai thực hiện công tác PCTN tại địa phương. Trên cơ sở đó, Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh đã đề ra Nghị quyết sát với tình hình thực tế để UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện. Cấp ủy đảng các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo chính quyền, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện đúng, sát với tình hình thực tế, theo đúng trọng tâm mà Nghị quyết đã đề ra.

Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai thực hiện đồng bộ, từng bước phát huy hiệu quả. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra của cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương đã có những chuyển biến tích cực. Các vụ án tham nhũng phức tạp, nghiêm trọng, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm đã được Ban Nội chính phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tố tụng thường xuyên theo dõi, bàn bạc, thống nhất, tham mưu BTV Tỉnh ủy để có đường hướng giải quyết theo đúng tinh thần Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng”.

Cụ thể, Báo cáo Chính trị của BCH Đảng bộ tỉnh khóa IX tại Đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ X đã nêu: “...Các hoạt động thuộc lĩnh vực nội chính ngày càng chuyên sâu; đã tăng cường chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra, xử lý nghiêm và công khai các vụ án tham nhũng; tập trung giải quyết, khắc phục các sai phạm trong quản

lý, điều hành, thu hồi tài sản, đất đai; lập lại kỷ cương hành chính trong lĩnh vực quản lý tài sản công...”.

- Bên cạnh những mặt tích cực, công tác PCTN trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định:

Một là, công tác lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu ở một vài cấp uỷ Đảng, cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng có lúc, có nơi chưa thực sự quyết liệt. Nó được thể hiện rõ nét nhất ở chỗ có phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng, nhưng việc kiểm tra, giám sát, phát hiện, uốn nắn, xử lý còn hạn chế, khi phát hiện thì thường nghiêng về hướng giải quyết nội bộ.

Hai là, một số giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong quá trình thực hiện vẫn còn mang tính hình thức, chất lượng, hiệu quả chưa cao như: việc công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương vẫn chưa đảm bảo theo yêu cầu; tình trạng vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy định về tặng quà, nhận quà, nộp lại quà tặng vẫn còn diễn ra; một số địa phương, đơn vị chưa quan tâm triển khai và thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập; việc thực hiện công khai bản kê khai tài sản còn mang tính hình thức; còn nhầm lẫn giữa việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng và chính bản thân người đứng đầu vi phạm.

Ba là, kết quả công tác tự kiểm tra nội bộ tại cơ quan, đơn vị nhằm phát hiện các sai phạm về tham nhũng vẫn còn hạn chế. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm túc việc ban hành và thực hiện kết luận thanh tra; công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra chưa được quan tâm, chú trọng. Sự phối hợp giữa cơ quan thanh tra với cơ quan điều tra trong việc tiếp nhận thông tin, tố giác, tin báo về tội phạm có lúc còn thiếu đồng bộ, chưa chặt chẽ. Số vụ việc về tham nhũng qua công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phát hiện sai phạm chuyển cơ quan điều tra còn ít.

Một bộ phận cán bộ làm công tác chuyên môn trong lĩnh vực PCTN, đấu tranh sai phạm, tội phạm về kinh tế có lúc yếu về chuyên môn, thiếu về nhân lực.

Tại Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa IX cũng đã đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng của tỉnh vẫn còn một số hạn chế, cần khắc phục, đó là: “...Việc xử lý một số vụ việc tham nhũng, lãng phí còn kéo dài; công tác xử lý sau thanh tra còn chậm. Công tác lãnh đạo, kiểm tra giám sát các đối tượng, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng chưa thường xuyên, chặt chẽ...”.

Để góp phần đạt được các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X (Nhiệm kỳ 2015 - 2020), việc xây dựng Đảng, chính quyền **trong sạch, vững mạnh**, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức liêm chính giữ vai trò quyết định. Chính vì vậy, việc xây dựng và thực hiện Đề án “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016-2020*” là cần thiết, cấp bách; nhằm đánh giá đúng thực trạng công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2010-

2015, xác định mục tiêu căn bản, lâu dài cũng như những mục tiêu cụ thể, đề ra các giải pháp toàn diện, đồng bộ nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét, hiệu quả trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

2. Căn cứ xây dựng Đề án

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005 (sửa đổi, bổ sung 2007, 2012) và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*;

- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản”*;

- Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”*;

- Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc *“Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*;

- Chỉ thị 09-CT/TU ngày 15/6/2016 của Tỉnh ủy về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”*;

- Từ tình hình thực tế công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ tỉnh trong thời gian qua và yêu cầu cấp bách trong tình hình mới.

3. Nhiệm vụ của Đề án

- Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng công tác PCTN trên địa bàn tỉnh; đề ra các giải pháp khả thi, thiết thực nhằm góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy trong công tác đấu tranh PCTN.

- Góp phần vào công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng ở từng cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XII về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*.

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương trong công tác PCTN.

4. Phạm vi điều chỉnh của Đề án

Đề án được cụ thể hóa, triển khai sâu rộng đến các tổ chức Đảng, đoàn thể, cơ quan, đơn vị, chính quyền các cấp, toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trong tỉnh biết để nghiêm túc thực hiện, từ nay cho đến năm 2020, đồng thời tạo tiền đề cho những năm tiếp theo.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

I. Mục tiêu

1. Từng bước thực hiện thành công các mục tiêu mà Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) đã đề ra là: “...*Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí; tạo bước chuyển biến rõ rệt để giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của Nhân dân; xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính...*”.

2. PCTN nhằm phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X (Nhiệm kỳ 2015 - 2020).

3. Công tác PCTN là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị và cần có sự tham gia, giám sát của đại bộ phận quần chúng nhân dân; phải được cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. **Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn thể nhân dân trong tỉnh về công tác PCTN**

- **Các cấp ủy Đảng:** Tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục về công tác phòng, chống tham nhũng gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư BCH Trung ương Đảng khóa XII về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”; Kết luận số 43-KL/TU ngày 16/5/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Đề án 986 về “*Phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong Đảng bộ tỉnh Bình Phước*” và Đề án 987 về “*Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác triển khai học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” đến năm 2020.

- **Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy:**

+ Định kỳ hàng quý, đăng tin, bài về PCTN trên *Thông báo nội bộ* và *Thông tin phục vụ nhân dân*.

+ Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí, phát thanh – truyền hình của tỉnh xây dựng chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về công tác PCTN; đẩy mạnh tuyên truyền, gương người tốt, việc tốt trong công tác PCTN trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp với các cơ quan trong Khối Nội chính Tỉnh ủy về nội dung, hình thức công bố kết quả PCTN trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Ban Dân vận Tỉnh ủy:

+ Năm bắt tình hình trong nhân dân, dân tộc, tôn giáo về các vấn đề liên quan đến tham nhũng để phản ánh, kiến nghị đến cấp ủy, chính quyền. Tăng cường đối thoại của người đứng đầu các cấp chính quyền với Nhân dân theo định kỳ.

+ Tăng cường công tác dân vận của chính quyền, gắn với đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Kiên quyết loại bỏ những cản trở về thủ tục hành chính tạo điều kiện cho sách nhiễu, tham nhũng. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

+ Thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền vận động Nhân dân giám sát nhằm phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ các cấp, nhất là cán bộ, công chức, viên chức ở những vị trí dễ xảy ra tiêu cực, tham nhũng.

- Ban Nội chính Tỉnh ủy:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Tỉnh ủy mở lớp tập huấn về công tác PCTN cho cán bộ chủ chốt, cán bộ, công chức phụ trách công tác PCTN.

- Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh:

+ Chỉ đạo UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo; đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ “*về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013- 2014*”.

+ Chỉ đạo cơ quan thường trực Hội đồng Tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật hàng năm xây dựng kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung về PCTN bằng nhiều hình thức phong phú, phù hợp.

2. Nâng cao tính tiên phong, gương mẫu của tổ chức đảng và đảng viên, tăng cường vai trò của chi bộ trong quản lý, giáo dục đảng viên

Tiếp tục nêu cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng các cấp trong công tác PCTN; xem đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, Bí thư cấp ủy Đảng các cấp, người đứng đầu cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương là người chịu trách nhiệm trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác này.

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy:

Ban hành văn bản hướng dẫn, đưa công tác PCTN thành một nội dung tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng và là một trong các tiêu chí để đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên hàng năm.

- Tổ chức cơ sở đảng:

+ Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt, nâng cao tính chiến đấu, thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, tự phê bình và phê bình; đưa nội dung chống tham nhũng thành một nội dung của tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng.

+ Rà soát, nắm chắc việc thực hiện nhiệm vụ và quan hệ xã hội của từng đảng viên trong chi bộ; giáo dục, nhắc nhở và kịp thời kiểm tra, xử lý những trường hợp có dấu hiệu vi phạm. Hàng năm, chi bộ phải có kế hoạch kiểm tra, giám sát về PCTN đối với đảng viên, nhất là đảng viên công tác ở lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng; nếu phát hiện có vi phạm thì tiến hành kiểm tra hoặc báo cáo tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền, kiểm tra, kết luận và xử lý nghiêm minh.

+ Căn cứ tình hình thực tế nơi công tác, tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề về PCTN; định kỳ 6 tháng, 01 năm có báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện.

3. Thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp về phòng ngừa tham nhũng theo Luật Phòng, chống tham nhũng

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh, cấp ủy Đảng các cấp có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương làm tốt công tác triển khai, kiểm tra, giám sát và thực hiện đồng bộ, có hiệu quả sáu nhóm giải pháp về phòng ngừa tham nhũng. Cụ thể:

3.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tổ chức thực hiện việc công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng và các quy định khác của pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý thực hiện việc công khai, minh bạch. Trường hợp phát hiện vi phạm pháp luật thì phải xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị, yêu cầu người có thẩm quyền xử lý.

3.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Căn cứ quy định của pháp luật để xây dựng, ban hành và công khai các chế độ, định mức tiêu chuẩn (*Quy chế chi tiêu nội bộ; chế độ trong công tác, sinh hoạt, hội nghị, tiếp khách, quản lý sử dụng tài sản công...*) theo quy định pháp luật và phù hợp với thực tế của địa phương, đơn vị. Nghiêm cấm cơ quan, tổ chức, đơn vị ban hành các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trái pháp luật.

- Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành và xử lý kịp thời hành vi vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn. Người có hành vi vi phạm về lĩnh vực này đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật.

3.3. Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

a. Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

- Căn cứ quy định pháp luật xây dựng quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong quan hệ xã hội; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền trong việc thực hiện và xử lý vi phạm.

- Tìm các giải pháp nâng cao đạo đức nghề nghiệp để đảm bảo sự liêm

chính, trung thực trong thực hiện nhiệm vụ của từng nghề.

- Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo Tỉnh ủy.

b. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

- Thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Căn cứ vào các quy định hiện hành, định kỳ chuyển đổi vị trí công tác, tinh giảm biên chế và tổ chức thực hiện.

3.4. Minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản*”. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ; xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

3.5. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương phải chịu trách nhiệm trực tiếp về việc để xảy ra tham nhũng của người do mình trực tiếp quản lý, giao nhiệm vụ.

- Cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương phải chịu trách nhiệm trực tiếp về việc để xảy ra tham nhũng trong lĩnh vực công tác và trong đơn vị do mình trực tiếp phụ trách. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải chịu trách nhiệm liên đới về việc để xảy ra tham nhũng trong lĩnh vực công tác và trong đơn vị do cấp phó của mình trực tiếp phụ trách.

3.6. Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

- Thực hiện công khai, rà soát, bổ sung thủ tục hành chính theo quy định của Trung ương và của tỉnh. Quy định cụ thể trách nhiệm của từng chức danh trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thường xuyên cải tiến công tác, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong hoạt động của mình, tạo thuận lợi để công dân, cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- Hướng dẫn trình tự, thủ tục giải quyết công việc trên trang thông tin điện tử để cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân chủ động thực hiện mà không phải trực tiếp tiếp xúc với cán bộ, công chức, người hướng dẫn.

- Áp dụng các biện pháp quản lý để thực hiện việc thanh toán thông qua tài khoản tại ngân hàng, Kho bạc Nhà nước.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát về công tác PCTN

- Thủ trưởng là người trực tiếp chủ động tăng cường công tác tự kiểm tra

về PCTN tại các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương mà mình được phân công phụ trách. Kịp thời biểu dương, khen thưởng, nêu gương đối với tổ chức, cá nhân chủ động phát hiện và xử lý tham nhũng theo quy định pháp luật. Có hình thức xử lý nghiêm đối với tổ chức, cá nhân không tự kiểm tra, phát hiện mà để tham nhũng xảy ra.

- Cấp ủy Đảng, ủy ban kiểm tra các cấp:

+ Hàng năm, định kỳ, đột xuất kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật Đảng đối với đảng viên có hành vi tham nhũng theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát bằng nhiều hình thức thích hợp đối với các tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên, trước hết là cấp ủy viên cùng cấp, cán bộ thuộc diện cấp ủy cùng cấp quản lý để nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm liên quan đến tham nhũng, lãng phí từ khi mới manh nha để kịp thời uốn nắn, nhắc nhở, cảnh báo, chủ động phòng ngừa vi phạm; nếu có dấu hiệu vi phạm thì tiến hành kiểm tra, xử lý kịp thời, nghiêm minh. Nội dung kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực, địa bàn phức tạp, nhạy cảm liên quan đến quản lý ngân sách, tài chính, tài sản, quản lý đất đai, đầu tư, xây dựng cơ bản ... để đấu tranh PCTN có hiệu quả.

+ Giải quyết kịp thời, dứt điểm những đơn thư tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm về tham nhũng. Thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận đơn thư tố cáo các hành vi tham nhũng của cán bộ, đảng viên.

+ Tăng cường công tác kiểm tra tài chính đảng đối với cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn nảy sinh tham nhũng trong nội bộ Đảng.

- Ban Nội chính Tỉnh ủy:

+ Hàng năm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng như: Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy... tham mưu Tỉnh ủy tổ chức thực hiện nghiêm việc rà soát các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội để kịp thời phát hiện, chuyển vụ việc sang cơ quan chức năng xử lý đối với các hành vi tham nhũng.

+ Tham mưu, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*” và Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 02/02/2016 của Tỉnh ủy.

+ Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chương trình hàng năm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lĩnh vực PCTN; phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành, địa phương hàng năm chọn một số dự án đầu tư công để thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình đầu tư chương trình, dự án ngay từ giai đoạn chuẩn bị dự án, chuẩn bị đầu tư cho đến khi kết thúc, đưa vào khai thác sử dụng nhằm phát hiện, ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý khi có tham nhũng, lãng phí xảy ra.

+ Tham mưu củng cố, xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ cấu tổ chức của

nội chính ở cấp huyện, thị theo hướng kiêm nhiệm, để giúp cấp ủy Đảng cung cấp kịp thời, nắm bắt, có đường hướng lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính, PCTN ngay tại cơ sở, nơi phát sinh vụ án, vụ việc.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố; công tác thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

5.1. Công tác xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố

- Thủ trưởng các cơ quan chức năng có liên quan tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, triển khai đồng bộ, thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp trong xử lý tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với các vụ việc liên quan đến tham nhũng.

- Thường xuyên phối hợp, trao đổi cung cấp, xử lý những thông tin có liên quan đến tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố từ nguồn phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm tra, đơn, thư tố cáo, tố giác, phản ánh của quần chúng nhân dân.

- Củng cố, xây dựng, tổ chức, phân công cán bộ làm công tác tiếp nhận, phân loại, thụ lý, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố ở cả hai cấp tỉnh và huyện, thị. Định kỳ hằng năm, đột xuất liên ngành mỗi cấp tổ chức họp giao ban để trao đổi, đánh giá rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh, bổ sung trong việc thực hiện.

5.2. Công tác thanh tra vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng

- **Ban Nội chính Tỉnh ủy** định kỳ, đột xuất chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu Tỉnh ủy thành lập các đoàn công tác liên ngành, tiến hành kiểm tra, giám sát việc phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm trong xử lý đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương.

- **Cấp ủy Đảng, người đứng đầu các cơ quan Thanh tra, các cơ quan tiến hành tố tụng** bám sát Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí*”; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng*” và Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị về “*Sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng*” để tham mưu, đề xuất xin chủ trương, đường hướng xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng. Chỉ đạo cơ quan thanh tra, các cơ quan tiến hành tố tụng:

+ Khi phát hiện có hành vi vi phạm về tham nhũng, đều phải xử lý nghiêm minh, công bằng, đúng quy định pháp luật, làm rõ đến đâu, xử lý dứt điểm đến đó. Kiên quyết không để xảy ra tình trạng hành vi tham nhũng có dấu hiệu tội phạm nhưng chỉ xử lý hành chính, xử lý theo hướng nặng dưới, nhẹ trên.

+ Phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với Ban Nội chính Tỉnh ủy để thường xuyên rà soát các vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội

quan tâm để thống nhất đường hướng hoặc tham mưu đề xuất xin chủ trương, đường hướng xử lý.

+ Tăng cường phối hợp trong công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng đảm bảo chính xác, kịp thời, đúng người, đúng tội.

+ Phối hợp với cơ quan chức năng nhanh chóng, kịp thời xác minh, làm rõ tài sản tham nhũng và tăng cường áp dụng các biện pháp kê biên, phong tỏa tài khoản, tài sản của các đối tượng phạm tội kinh tế, chức vụ, tham nhũng đúng quy định pháp luật ngay từ giai đoạn điều tra nhằm chống tẩu tán tài sản, bảo đảm cho việc thu hồi tài sản tham nhũng.

+ Định kỳ sơ, tổng kết rút kinh nghiệm đối với công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc về tham nhũng, lãng phí nhằm rút ra các ưu điểm, khuyết điểm, khó khăn vướng mắc, những phương thức thủ đoạn hoạt động phạm tội, từ đó tham mưu cho các cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị đề ra các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh tội phạm tham nhũng một cách kịp thời, nhanh chóng, đạt hiệu quả cao.

6. Vai trò giám sát của Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp

- Tăng cường hoạt động giám sát của Đại biểu Quốc hội, HĐND, các ban của HĐND, đại biểu HĐND các cấp về công tác PCTN. Thường trực HĐND các cấp quan tâm chỉ đạo các ban của HĐND đưa nội dung giám sát chuyên đề về PCTN, trong đó tập trung giám sát những lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra tham nhũng, những lĩnh vực có nhiều đơn thư, phản ánh, kiến nghị của công dân liên quan đến tiêu cực, tham nhũng vào chương trình giám sát hàng năm.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chất vấn của Đại biểu HĐND các cấp tại các kỳ họp đối với người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN như: Thanh tra, Công an, Viện Kiểm sát, Tòa án,... và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, sở, ngành, địa phương về tình hình, kết quả thực hiện công tác PCTN. Qua đó, kịp thời phát hiện các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, yêu cầu các cơ quan điều tra, kiểm sát, tòa án xác minh, làm rõ, kết luận và xử lý theo quy định pháp luật.

7. Vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

- Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền tuyên truyền, giáo dục Nhân dân và các thành viên tổ chức mình thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; kiến nghị các biện pháp nhằm phát hiện và phòng ngừa tham nhũng; động viên Nhân dân tham gia tích cực vào việc phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng. Cung cấp thông tin và phối hợp với cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, xác minh, xử lý vụ việc tham nhũng. Giám sát việc thực hiện pháp luật về PCTN. Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền áp dụng biện pháp phòng ngừa tham nhũng, xác minh vụ việc tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng. Kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bảo vệ, khen thưởng đối với người có công phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

- Phát huy vai trò trách nhiệm giữa MTTQVN các cấp và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong PCTN. Tăng cường hoạt động giám sát, phản biện xã hội.

8. Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo hành vi tham nhũng

Bảo vệ quyền, lợi ích của người tố cáo, đồng thời xử lý nghiêm minh mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng. Trường hợp người tố cáo trung thực, tích cực cộng tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý hành vi tham nhũng được khen thưởng về vật chất và tinh thần theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thi đua, khen thưởng, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Đề án này, các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các ban xây dựng Đảng, ban cán sự Đảng, đảng đoàn xây dựng, ban hành kế hoạch cụ thể sát với nhiệm vụ của từng cấp ủy Đảng để triển khai thực hiện một cách có hiệu quả. Thời gian hoàn thành trước ngày **28/4/2017**.

Định kỳ, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Thường trực Tỉnh ủy (thông qua Ban Nội chính Tỉnh ủy), trước ngày **30/11**.

2. Ban Nội chính Tỉnh ủy thường xuyên đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai, kết quả thực hiện Đề án.

Định kỳ hàng năm tham mưu Tỉnh ủy sơ kết việc triển khai thực hiện và tổng kết Đề án vào năm 2020, kịp thời phục vụ xây dựng Báo cáo chính trị Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Thường trực Tỉnh ủy thông qua Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến chỉ đạo./.
